THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/CT-TTg	*Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026*

CHỈ THỊ
Về việc tăng cường công tác thi hành án dân sự trong tình hình mới

Trong thời gian qua, công tác thi hành án dân sự đã được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả tích cực. Sau hơn 09 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác thi hành án dân sự, nhận thức, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương đối với công tác thi hành án dân sự tiếp tục được nâng lên; cơ chế phối hợp trong tổ chức thi hành án ngày càng chặt chẽ, hiệu quả; kết quả thi hành án hằng năm cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu được Quốc hội giao; công tác thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế có nhiều chuyển biến tích cực; góp phần bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, công tác thi hành án dân sự vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và điểm nghẽn cần tập trung xử lý. Việc xử lý tài sản để thi hành án, nhất là các tài sản kê biên trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; tài sản bảo đảm trong các vụ án tín dụng, ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều tài sản có vướng mắc về pháp lý, quy hoạch, hiện trạng không phù hợp hồ sơ hoặc có tranh chấp; nhiều dự án được kê biên nhưng chưa hoàn thành thủ tục đầu tư, xây dựng, chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính, thuế. Việc xác minh điều kiện thi hành án còn qua nhiều đầu mối, làm tăng thời gian, chi phí và khó theo dõi biến động tài sản. Số việc, số tiền chuyển kỳ sau còn lớn; một số vụ việc phức tạp, kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm. Nguy cơ lãng phí, thất thoát có thể phát sinh khi tài sản chậm được xử lý, xuống cấp, giảm giá trị hoặc đấu giá nhiều lần không thành; nguy cơ tham nhũng, tiêu cực tập trung ở các khâu xác minh, kê biên, thẩm định giá, đấu giá, quản lý, xử lý tài sản và tiền thi hành án.

Nguyên nhân chủ yếu là một số quy định của pháp luật về dân sự, đất đai, nhà ở, đầu tư, kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp, tín dụng, ngân hàng, tố tụng hình sự, đăng ký tài sản... chưa đồng bộ hoặc chưa bao quát đầy đủ các trường hợp đặc thù trong thi hành án dân sự; cơ chế phối hợp trong thi hành án dân sự có lúc, có nơi chưa kịp thời, chưa rõ trách nhiệm; khối lượng và tính chất công việc tăng trong khi nguồn lực còn hạn chế; chuyển đổi số, kết nối,

chia sẻ dữ liệu đang trong quá trình hoàn thiện; một bộ phận người phải thi hành án còn chây ì, chống đối, che giấu, chuyển dịch, tẩu tán tài sản hoặc lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để kéo dài quá trình thi hành án.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng, Quốc hội và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, văn bản quan trọng liên quan trực tiếp đến công tác thi hành án dân sự, như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về xây dựng Nhà nước pháp quyền; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư, Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thu hồi tài sản; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về chuyển đổi số và đổi mới công tác xây dựng, thi hành pháp luật; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Kết luận số 162-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy... Đồng thời, Quốc hội đã thông qua Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 và nhiều luật, nghị quyết quan trọng nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế, tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý, đẩy mạnh cải cách tư pháp, chuyển đổi số quốc gia, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trong tình hình mới.

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành án dân sự; bảo đảm các bản án, quyết định của Tòa án được chấp hành nghiêm minh, đúng pháp luật; nâng cao trách nhiệm phối hợp, trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong việc phối hợp để tổ chức thi hành án dân sự; đồng thời bảo vệ quyền sở hữu, quyền tài sản, đẩy nhanh xử lý tài sản, khơi thông nguồn lực, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ thể chế; chủ động phối hợp với các bộ, ngành có liên quan để tổng hợp, đánh giá các khó khăn, vướng mắc, bất cập của pháp luật phát sinh trong thực tiễn thi hành án, tập trung vào pháp luật đất

đai, đầu tư, doanh nghiệp, pháp luật về hình sự, dân sự liên quan đến việc xử lý tài sản là đất đai, dự án, tài sản bảo đảm, tài sản trong các vụ án lớn, xử lý đối với pháp nhân không chấp hành án. Trên cơ sở đó, tổng hợp các vướng mắc phát sinh từ thực tiễn thi hành án kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, bảo đảm thống nhất, khả thi trong tổ chức thi hành án.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về thi hành án dân sự; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chủ động rà soát toàn bộ Quy trình tổ chức thi hành án từ tiếp nhận bản án, ra quyết định thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án, áp dụng biện pháp bảo đảm, cưỡng chế, kê biên, thẩm định giá, đấu giá, giao tài sản… để chuẩn hóa Quy trình nghiệp vụ theo quy định của Luật THADS năm 2025, phù hợp với mô hình cơ quan thi hành án dân sự một cấp tại địa phương, bảo đảm vận hành thông suốt. Đồng thời, chuyển mạnh từ theo dõi kết quả chung sang quản trị tiến độ đối với từng vụ việc, tài sản và nguồn tiền có giá trị lớn; hoàn thiện bộ chỉ số quản trị phục vụ chỉ đạo, điều hành, trong đó, xây dựng cơ chế cảnh báo đối với hồ sơ chậm xác minh, chậm kê biên, chậm xử lý tài sản hoặc chậm xử lý tiền thi hành án…để có chỉ đạo kịp thời.

c) Chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự tập trung tổ chức thi hành dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Xây dựng tiêu chí để phân loại các vụ việc trọng điểm, phức tạp, kéo dài; xác định nguyên nhân, giao rõ đơn vị, cá nhân xử lý và thời hạn hoàn thành. Định kỳ 6 tháng tổng hợp, lập danh sách các vụ việc theo tiêu chí đã xác định để chỉ đạo, giải quyết, đồng thời, gửi danh sách cho Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự cấp tỉnh để chỉ đạo. Đối với những vướng mắc vượt thẩm quyền, những vụ việc đặc biệt lớn, ảnh hưởng đến thu hồi tài sản hoặc quyền lợi của nhiều tổ chức, cá nhân; ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội thì kịp thời tổng hợp, báo cáo hoặc đề xuất cơ chế xử lý đặc biệt, báo cáo Chính phủ để báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, tổng hợp, kiến nghị xử lý trường hợp định giá tài sản không sát giá trị thực tế, thông đồng, dìm giá hoặc có nguy cơ gây thất thoát tài sản, nhằm phòng ngừa vi phạm, thất thoát, lãng phí trong thi hành án dân sự.

đ) Chỉ đạo cơ quan thi hành án dân sự tăng cường rà soát, xử lý đối với đương sự có hành vi hoặc dấu hiệu che giấu, chuyển dịch, tẩu tán tài sản nhằm trốn tránh nghĩa vụ thi hành án; trường hợp có đủ căn cứ thì chuyển, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Tiếp tục chủ động thực hiện hiệu quả công tác phối hợp liên ngành, nhất là với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác thi hành án dân sự. Đối với các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo hoặc có nhiều tài sản tại nhiều địa phương, phải xác định một đầu mối tổng hợp, theo dõi tiến độ xử lý chung.

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thi hành án dân sự; hoàn thiện cơ sở dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành có liên quan. Chủ trì xác định danh mục thông tin, dữ liệu phục vụ xác minh, truy tìm và xử lý tài sản; phối hợp với các Bộ, Ngành để xây dựng lộ trình kết nối, khai thác dữ liệu về dân cư, đất đai, tài khoản, tài sản, thuế, chứng khoán, doanh nghiệp và dữ liệu khác theo quy định. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, thực hiện tối đa các tác nghiệp trên nền tảng số, triển khai thanh toán trực tuyến, cho phép người phải thi hành án thực hiện nộp tiền thi hành án thông qua việc quét mã QR được tích hợp trên quyết định thi hành án; tăng cường kiểm tra hồ sơ trực tuyến, kiểm soát thu, chi trên hệ thống và quản trị bằng dữ liệu đến từng địa phương, từng Chấp hành viên, từng vụ việc. Hoàn thành trong năm 2027.

h) Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy cơ quan thi hành án dân sự bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình cơ quan thi hành án dân sự một cấp và chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng đội ngũ công chức thi hành án dân sự liêm chính, chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

i) Chủ trì tham mưu đề xuất bố trí dự toán kinh phí bảo đảm hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc của các cơ quan thi hành án dân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, nhất là phục vụ chuyển đổi số và hiện đại hóa công tác thi hành án dân sự.

k) Đẩy mạnh xã hội hóa một số hoạt động trong công tác thi hành án dân sự.

2. Bộ Quốc phòng

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành; rà soát, hoàn thiện thể chế về thi hành án dân sự trong Quân đội, bảo đảm áp dụng thống nhất, phù hợp với đặc thù tổ chức và hoạt động của Quân đội.

b) Nâng cao chất lượng công tác quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thi hành án dân sự theo đúng trình tự, thủ tục quy định, bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự. Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, không để xảy ra vi phạm pháp luật.

c) Chỉ đạo cơ quan thi hành án, cơ quan tư pháp trong Quân đội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương có liên quan, kịp thời xác minh, truy tìm tài sản, áp dụng các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế, ngăn chặn việc tẩu tán, hủy hoại tài sản để bảo đảm thi hành án; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; tập trung giải quyết các vụ án trọng điểm, phức tạp, kéo dài, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo, bảo đảm hiệu quả, đúng pháp luật.

d) Tăng cường công tác tuyển chọn, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên thi hành án trong Quân đội có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

đ) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thi hành án nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, rút ngắn thời gian xử lý vụ việc thi hành án.

3. Bộ Công an

a) Chỉ đạo Công an đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện các biện pháp xác minh, truy tìm tài sản; áp dụng kịp thời các biện pháp nhằm ngăn chặn việc tẩu tán, che giấu, hủy hoại tài sản tại giai đoạn điều tra; chỉ đạo Cơ quan điều tra xác định rõ nguồn gốc, phần sở hữu của bị can khi kê biên tài sản, đặc biệt là các vụ án tham nhũng, kinh tế.

b) Chỉ đạo cơ quan Công an các cấp phối hợp chặt chẽ với cơ quan thi hành án dân sự tổ chức bảo vệ trật tự, an toàn xã hội trong toàn bộ quá trình tổ chức thi hành án đối với trường hợp có sự chống đối, cản trở việc thi hành án; rà soát các vụ việc thi hành án dân sự đã có Kế hoạch cưỡng chế, nhưng chưa bố trí được lực lượng bảo vệ cưỡng chế dẫn đến việc chậm cưỡng chế, bàn giao tài sản để kịp thời có phương án bảo vệ bảo đảm tiến độ tổ chức thi hành án; phối hợp tốt với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc cản trở, chống đối thi hành án theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc tiếp nhận, quản lý, xử lý vật chứng đúng thời hạn.

c) Chỉ đạo trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự công an cấp tỉnh phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc thông báo, cung cấp thông tin, chuyển giao giấy tờ, tiền, tài sản, thu, trả tiền, tài sản liên quan đến phạm nhân là người phải thi hành án, người được thi hành án.

d) Phối hợp với Bộ Tư pháp kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an theo quy định của pháp luật phục vụ việc khai thác thông tin về đương sự, xác minh điều kiện thi hành án; phối hợp triển khai định danh điện tử, tích hợp, cung cấp các dịch vụ trực tuyến phục vụ công tác thi hành án dân sự, trong đó có dịch vụ "Nộp tiền thi hành án" và 03 dịch vụ công trực tuyến "tạm ứng án phí, lệ phí", "Đơn yêu cầu thi hành án" và "Xác nhận kết quả thi hành án" qua ứng dụng VNeID theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Tài chính

Chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc của các cơ quan thi hành án dân sự, nhất là phục vụ chuyển đổi số và hiện đại hóa công tác thi hành án dân sự, theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trên cơ sở đề xuất của Bộ Tư pháp. Trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước, phối hợp với Bộ Tư pháp tăng cường khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu về thuế, bảo hiểm, kho bạc, chứng khoán, đăng ký doanh nghiệp và thông tin tài chính có liên quan theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động thẩm định giá liên quan đến thi hành án dân sự, nhất là các trường hợp tài sản có giá trị lớn, phải thẩm định lại nhiều lần, đấu giá nhiều lần không thành hoặc có dấu hiệu chênh lệch bất thường.

5. Bộ Nội vụ

a) Tiếp tục phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát, hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; nghiên cứu, đề xuất tăng cường nguồn lực cho Hệ thống thi hành án dân sự để đảm bảo tổ chức thi hành các vụ án đặc biệt lớn phát sinh.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác thi hành án dân sự, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kiến trúc số, kết

nối, chia sẻ dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật nhằm bảo đảm liên thông, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác thi hành án dân sự; hướng dẫn quy trình quản lý đầu tư các dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thi hành án dân sự theo quy định.

b) Chủ trì tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm các nhiệm vụ về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các cơ quan thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên cơ sở đề xuất của Bộ Tư pháp.

7. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan, phục vụ xác minh điều kiện thi hành án, áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, xử lý tài sản, đăng ký, chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn cơ quan quản lý đất đai, cơ quan đăng ký đất đai và các cơ quan, đơn vị có liên quan về chuyên môn, chính sách pháp luật về đất đai trong công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thi hành án dân sự. Đồng thời, giải quyết, tháo gỡ khó khăn trong quá trình kê biên, xử lý, giao tài sản, đăng ký, chuyển quyền tài sản thi hành án.

Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra công tác đăng ký đất đai, cấp, đính chính, thu hồi, hủy Giấy chứng nhận theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự.

8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành án. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện chặt chẽ khâu thẩm định tài sản bảo đảm trong hoạt động cấp tín dụng; kịp thời cung cấp thông tin về tài khoản, tiền gửi, tài sản khác của người phải thi hành án và hồ sơ, tài liệu liên quan theo yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự; thực hiện nghiêm các quyết định phong tỏa tài khoản, khấu trừ tiền trong tài khoản theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp trong xử lý tài sản bảo đảm và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc phát động các đợt thi đua cao điểm đối với việc tổ chức thi hành án tín dụng ngân hàng, biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với

các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp thi hành án dân sự, nhằm nâng cao trách nhiệm và hiệu quả phối hợp trong xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

c) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu phục vụ công tác xác minh và thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, các tổ chức tín dụng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và pháp luật có liên quan.

9. Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự cấp tỉnh

a) Tiếp tục tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ trong việc chỉ đạo công tác thi hành án dân sự tại địa phương.

b) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự trong chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, nhất là đối với vụ việc lớn, phức tạp, kéo dài hoặc liên quan nhiều cơ quan, tổ chức. Định kỳ hằng quý, Ban Chỉ đạo rà soát danh mục vụ việc, tài sản có giá trị lớn, trọng điểm, phức tạp, kéo dài trên địa bàn; xác định rõ nguyên nhân, giải pháp thực hiện, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự chỉ đạo, phân công thành viên Ban chỉ đạo thi hành án dân sự, cơ quan, cá nhân có liên quan thực hiện, có thời hạn hoàn thành. Khắc phục tình trạng chậm phối hợp, đùn đẩy hoặc né tránh trách nhiệm. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tư pháp rà soát, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện trình tự, thủ tục về đăng ký đất đai đối với tài sản đã được bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật tuyên xử lý, công nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng; tài sản bán đấu giá thi hành án; tài sản được giao, nhận để trừ vào tiền thi hành án theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian thực hiện đối với thủ tục thuộc thẩm quyền; tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, hoàn thiện quy định đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên trong việc vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, thông báo thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án, áp dụng biện pháp bảo đảm, áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án và các nhiệm vụ khác về thi hành án dân sự trên địa bàn; giải quyết kịp thời

những kiến nghị, vướng mắc, khó khăn phát sinh trong việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành án dân sự trên địa bàn; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quá trình tổ chức thi hành án theo quy định của pháp luật; cung cấp thông tin, điều kiện thi hành án theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên, Văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên; tham gia và phối hợp tổ chức cưỡng chế thi hành án trên địa bàn theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên; tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự; tiếp nhận, xử lý vật chứng, tài sản sung quỹ nhà nước và bảo quản tài sản theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

đ) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao tăng cường kiểm tra, phối hợp với cơ quan thanh tra trong công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức thẩm định giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản liên quan đến thi hành án theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ưu tiên kiểm tra vụ việc có tài sản giá trị lớn, phải thẩm định lại nhiều lần, giảm giá nhiều lần, đấu giá nhiều lần không thành hoặc có dấu hiệu bất thường; kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm, ngăn ngừa thất thoát, lãng phí và tiêu cực.

e) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan đăng ký đất đai phối hợp chặt chẽ với cơ quan thi hành án dân sự trong quá trình tổ chức thi hành án; kịp thời cung cấp thông tin về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Rà soát những tài sản đã bán đấu giá thành nhưng chậm đăng ký, chuyển quyền; xác định nguyên nhân, cơ quan chịu trách nhiệm và thời hạn hoàn thành, không để người mua được tài sản phải chờ đợi kéo dài. Tăng cường kiểm tra, ngăn chặn vi phạm trong chuyển nhượng, đăng ký biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, đặc biệt là hành vi tẩu tán tài sản nhằm trốn tránh nghĩa vụ thi hành án.

g) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn để thực hiện các nhiệm vụ phối hợp thi hành án đặc thù tại địa phương.

10. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp

Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quan tâm, giám sát, nhất là tăng cường giám sát việc chấp hành của các cơ quan, tổ chức, cá

nhân có liên quan trong tổ chức thi hành bản án, quyết định cũng như sự phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan, sở, ban, ngành trong việc thực hiện các yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự; vận động, thỏa thuận, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân chấp hành nghiêm bản án, quyết định, phối hợp và chấp hành các yêu cầu, quyết định của cơ quan thi hành án dân sự để bảo đảm tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

11. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao

a) Phối hợp với Bộ Tư pháp và Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoàn thiện thể chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thi hành án dân sự.

b) Phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc tạo lập, kết nối, chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu giữa bản án, quyết định của Tòa án và thi hành án dân sự.

c) Chỉ đạo Tòa án nhân dân các cấp: kịp thời áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong quá trình giải quyết vụ án; xác minh chặt chẽ, thẩm định đầy đủ các vấn đề pháp lý liên quan đến vụ việc để bảo đảm bản án, quyết định được chính xác, rõ ràng; chuyển giao bản án, quyết định, văn bản khác liên quan cho cơ quan thi hành án dân sự theo quy định, đúng thời hạn, ưu tiên chuyển giao trên môi trường số; khi chuyển giao phải kèm theo rõ thông tin định danh của cá nhân, tổ chức (như số định danh hoặc số căn cước công dân; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; địa chỉ cư trú...), về tài sản và các thông tin cần thiết khác để phục vụ công tác thi hành án và chuyển đổi số; ưu tiên giải quyết kịp thời đối với các tranh chấp, yêu cầu về xác định phần sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung; trong trường hợp đủ các điều kiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự thì phải giải quyết theo thủ tục rút gọn; giải quyết đúng thời hạn đối với các kiến nghị, đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự liên quan đến việc giải thích, đính chính, xem xét lại đối với bản án, quyết định tuyên không rõ (hạn chế việc phải yêu cầu nhiều lần); xem xét giải quyết tổng thể kết quả của việc thi hành án trong quá trình xem xét lại bản án, quyết định đã thi hành.

12. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao

a) Tăng cường kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong thi hành án dân sự; kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục vi phạm, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Tập trung kiểm sát các trình tự có nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như xác minh, kê biên, thẩm định giá, đấu giá, quản lý, xử lý tài sản và tiền thi hành án; chú trọng các vụ việc có giá trị lớn, phức tạp, kéo dài, tài sản đấu giá nhiều lần không thành hoặc giảm giá nhiều lần. Phối hợp với Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành án dân sự.

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và Viện kiểm sát nhân dân các cấp kịp thời phối hợp giải quyết đối với các đề nghị, kiến nghị của Bộ Tư pháp và các cơ quan thi hành án dân sự. Quan tâm kiểm sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thi hành án, nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục vi phạm và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự.

13. Tổ chức thực hiện

a) Bộ trưởng Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị này; chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Chỉ thị có hiệu lực, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ và cơ quan phối hợp.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị này.

14. Hiệu lực thi hành

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục: NC, V.I, TCCV, CTTCP;
- Lưu: VT, PL (02)43

KT.THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Lê Tiến Châu